
**GHI CHÚ: SỬA LẠI 1 BÀI TOÁN Ở TIẾT TOÁN NGÀY THỨ HAI
(ĐÃ TÔ ĐỎ)**

TUẦN 17

Thứ hai ngày 24 tháng 12 năm 2018

TẬP ĐỌC

RẤT NHIỀU MẶT TRĂNG

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Hiểu ND: Cách nghĩ của trẻ em về thế giới, về mặt trăng ngộ nghĩnh đáng yêu.

2. Kỹ năng

- Đọc trôi chảy, rành mạch, biết đọc với giọng đọc nhẹ nhàng, chậm rãi; bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn có lời nhân vật (chú hề, nàng công chúa nhỏ) và người dẫn chuyện. đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật: chú bé, nàng công chúa nhỏ và lời người dẫn chuyện.

3. Thái độ

- HS tích cực, tự giác trong tiết học.

4. Góp phần phát triển năng lực

- Năng lực tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: + Tranh minh hoạ bài tập đọc (phóng to nếu có điều kiện).

+ Bảng phụ viết sẵn đoạn luyện đọc

- HS: SGK, vở viết

2. Phương pháp, kỹ thuật

- Phương pháp: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm.

- Kỹ thuật: Kỹ thuật đặt câu hỏi, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động: (5p)</p> <p>- Đọc phân vai bài: Trong quán ăn "Ba Cá Bống"</p> <p>+ <i>Nêu nội dung bài</i></p> <p>- GV nhận xét, dẫn vào bài. Giới thiệu bài</p>	<p>- TBHT điều hành lớp trả lời, nhận xét</p> <p>+ <i>HS nêu: Chú bé người gõ Bu-ra-ti-nô thông minh và dũng cảm đã moi được điều bí mật từ những kẻ độc ác và thoát thân an toàn.</i></p>
<p>2. Luyện đọc: (8-10p)</p> <p>* Mục tiêu: Đọc trôi chảy, rành mạch, biết đọc với giọng đọc nhẹ nhàng, chậm rãi; bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn có lời nhân vật (chú hề, nàng công chúa nhỏ) và người dẫn chuyện, đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật: chú bé, nàng công chúa nhỏ và lời người dẫn chuyện.</p>	

*** Cách tiến hành:**

- Gọi 1 HS đọc bài (M3)
- GV lưu ý giọng đọc cho HS: Toàn bài đọc với giọng nhẹ nhàng, chậm rãi, chú ý phân biệt lời các nhân vật: chú hề, nàng công chúa
- GV chốt vị trí các đoạn:

- Lưu ý sửa lỗi đọc và ngắt nghỉ cho các HS (M1)

- Giải nghĩa từ "vời" (*cho mời người dưới quyền đến (một cách trang trọng)*)

- 1 HS đọc bài, cả lớp đọc thầm
- Lắng nghe
- Lớp trưởng điều hành cách chia đoạn
- Bài được chia làm 3 đoạn
- + Đoạn 1: Tám dòng đầu
- + Đoạn 2: Tiếp theo đến *Tất nhiên là bằng vàng rồi.*
- + Đoạn 3: Phần còn lại
- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp đoạn trong nhóm lần 1 và phát hiện các từ ngữ khó (*bằng chùng nào, treo ở đâu, tất nhiên...*)
- Luyện đọc từ khó: Đọc mẫu (M4)-> Cá nhân (M1)-> Lớp
- Giải nghĩa từ khó (đọc chú giải)
- HS đọc nối tiếp đoạn lần 2 theo điều khiển của nhóm trưởng
- Các nhóm báo cáo kết quả đọc
- 1 HS đọc cả bài (M4)

3. Tìm hiểu bài: (8-10p)

*** Mục tiêu:** HS hiểu: Cách nghĩ của trẻ em về thế giới, về mặt trăng ngộ nghĩnh đáng yêu. (Trả lời được các câu hỏi trong SGK)

*** Cách tiến hành: Làm việc nhóm 4 – Chia sẻ trước lớp**

- GV phát phiếu học tập cho HS
- + *Chuyện gì xảy ra với cô công chúa?*
- + *Cô công chúa nhỏ có nguyện vọng gì?*
- + *Tại sao họ cho rằng đòi hỏi đó không thể thực hiện được?*
- + *Trước yêu cầu của công chúa nhà vua đã làm gì?*
- + *Các vị đại thần và các nhà khoa học nói với nhà vua như thế nào về đòi hỏi*

- 1 HS đọc các câu hỏi trong phiếu
- HS làm việc theo nhóm 4 – Chia sẻ kết quả dưới sự điều hành của TBHT
- + *Cô bị ốm nặng*
- + *Mong muốn có mặt trăng và nói cô sẽ khỏi ngay nếu có một mặt trăng.*
- + *Vì mặt trăng ở rất xa và to gấp hàng nghìn lần đất nước của nhà vua.*
- + *Nhà vua cho vời tất cả các đại thần, các nhà khoa học đến để bàn cách lấy mặt trăng cho công chúa*
- + *Đòi hỏi đó không thể thực hiện được*

<p><i>của công chúa ?</i></p> <p>+ Nhà vua than phiền với ai?</p> <p>+ Cách nghĩ của chú hề có gì khác với các đại thần và các nhà khoa học?</p> <p>+ Tìm những chi tiết cho thấy cách nghĩ của công chúa nhỏ về mặt trăng rất khác cách nghĩ của người lớn.</p> <p>+ Chú hề đã làm gì để có mặt trăng cho công chúa?</p> <p>+ Thái độ của cô công chúa như thế nào khi nhận món quà?</p> <p>+ Nội dung chính của bài là gì?</p>	<p>+ Than phiền với chú hề.</p> <p>+ Chú hề cho rằng trước hết phải hỏi công chúa, xem nàng nghĩ về mặt trăng như thế nào đã. Vì chú tin rằng cách nghĩ của trẻ em khác với người lớn.</p> <p>+ Công chúa nghĩ ra rằng mặt trăng chỉ to hơn móng tay cô, mặt trăng ngang qua ngọn cây trước cửa sổ và được làm bằng vàng.</p> <p>+ Chú tức tốc đến gặp bác thợ kim hoàn đặt ngay một mặt trăng bằng vàng, lớn hơn móng tay của công chúa cho mặt trăng vào cọng dây chuyền vàng để công chúa đeo vào cổ.</p> <p>+ Vui sướng ra khỏi giường bệnh, chạy tung tăng khắp vườn.</p> <p>* Nội dung: Câu chuyện cho em hiểu rằng cách nghĩ của trẻ em khác với suy nghĩ của người lớn.</p> <p>- HS ghi lại nội dung bài</p>
<p>4. Luyện đọc diễn cảm(8-10p)</p>	
<p>* Mục tiêu: HS đọc diễn cảm được đoạn 2 của bài, nhấn giọng ở các từ ngữ, phân biệt được lời của chú hề và lời của công chúa</p>	
<p>* Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – nhóm - cả lớp</p>	
<p>- Yêu cầu HS nêu giọng đọc toàn bài.</p> <p>- Yêu cầu đọc diễn cảm đoạn 2</p> <p>- GV nhận xét, đánh giá chung</p>	<p>- HS nêu lại giọng đọc cả bài</p> <p>- 1 HS M4 đọc mẫu toàn bài</p> <p>- Nhóm trưởng điều hành các thành viên trong nhóm</p> <p>+ Luyện đọc phân vai trong nhóm</p> <p>+ Cử đại diện đọc trước lớp</p> <p>- Bình chọn nhóm đọc hay.</p>
<p>5. Hoạt động ứng dụng (1 phút)</p>	
<p>6. Hoạt động sáng tạo (1 phút)</p> <p>- Ghi nhớ nội dung bài</p> <p>- Lấy VD để chứng tỏ rằng suy nghĩ của trẻ em rất khác so với suy nghĩ của người lớn.</p>	

ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

TOÁN

Tiết 81: LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Củng cố kiến thức về chia cho số có 3 chữ số

2. Kỹ năng

- Thực hiện chia được cho số có 3 chữ số
- Vận dụng giải toán có liên quan

3. Thái độ

- HS có thái độ học tập tích cực.

4. Góp phần phát triển năng lực:

- Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

* Bài tập cần làm: Bài 1a

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Phiếu học tập
- HS: Sách, bút

2. Phương pháp, kỹ thuật

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: (5p)	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ.
2. HĐ thực hành: (30p) * Mục tiêu: - Rèn kỹ năng chia cho số có 3 chữ số * Cách tiến hành: Cá nhân – Nhóm- Lớp	
Bài 1a. HSNK làm cả bài Bài 1(a): Cá nhân=> Cả lớp - HS đọc yêu cầu - GV yêu cầu HS tự làm bài. *GV trợ giúp cách ước lượng thương cho HS M1 + M2	Cá nhân=> Cả lớp - Cả lớp đọc thầm - HS cả lớp làm bài vào vở -> chia sẻ trước lớp. Kết quả tính đúng là : $\begin{array}{r l} 54322 & 346 \\ 1972 & 157 \\ \hline & 2422 \\ & 000 \end{array} \qquad \begin{array}{r l} 25275 & 108 \\ 367 & 234 \\ \hline & 435 \\ & 03 \end{array}$ $\begin{array}{r l} 86679 & 214 \\ 01079 & 405 \end{array}$

- + Tháp dinh dưỡng cân đối.
- + Một số tính chất của nước và không khí; thành phần chính của không khí.
- + Vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên.
- + Vai trò của nước trong không khí và trong sinh hoạt, lao động sản xuất và vui chơi giải trí.

2. Kỹ năng

- Hệ thống lại được các kiến thức.

*ĐCND: Không yêu cầu tất cả HS vẽ tranh cổ động bảo vệ môi trường nước và không khí, GV động viên, khuyến khích để những HS năng khiếu có điều kiện vẽ hoặc sưu tầm.

3. Thái độ

- Yêu khoa học, chịu khó tìm tòi về khoa học tự nhiên.

4. Góp phần phát triển các năng lực:

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL hợp tác,...

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Hình vẽ “Tháp dinh dưỡng cân đối” chưa hoàn thiện đủ dùng cho các nhóm.
- HS: + Sưu tầm tranh ảnh hoặc đồ chơi về việc sử dụng nước, không khí trong sinh hoạt, lao động sản xuất và vui chơi giải trí.
+ Giấy khổ to, bút màu đủ dùng cho cả nhóm.

2. Phương pháp, kỹ thuật

- PP: quan sát, hỏi đáp, thảo luận, trò chơi học tập, thí nghiệm.
- KT: Động não, chia sẻ nhóm đôi, tia chớp

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1, Khởi động (4p)</p> <p>+ Không khí gồm những thành phần nào?</p> <p>- GV nhận xét, khen/ động viên, dẫn vào bài mới.</p>	<p>- HS trả lời dưới sự điều hành của TBHT</p> <p>+ Không khí gồm có oxi, ni tơ, cac-bô-níc, khói, bụi và một số khí khác</p>
<p>2. Bài mới: (30p)</p> <p>* Mục tiêu: Giúp HS củng cố và hệ thống các kiến thức về:</p> <p>+ Tháp dinh dưỡng cân đối.</p> <p>+ Một số tính chất của nước và không khí; thành phần chính của không khí.</p> <p>+ Vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên</p> <p>* Cách tiến hành: Cá nhân-Nhóm –Lớp</p>	
<p>Việc 1: Trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”</p> <p>- Chia nhóm, phát hình vẽ “Tháp dinh dưỡng cân đối” chưa hoàn thiện.</p> <p>- Yêu cầu các nhóm thi đua hoàn thiện.</p> <p>- Nhận xét các sản phẩm và tuyên bố kết quả thi đua.</p>	<p>Nhóm 4 - Lớp</p> <p>- Đọc kỹ nhiệm vụ của nhóm</p> <p>- Các nhóm thi đua hoàn thiện “Tháp dinh dưỡng cân đối”</p> <p>- Đại diện các nhóm chia sẻ KQ thảo luận.</p>

Việc 2: Ôn tập về nước và không khí.

- Yêu cầu HS thảo luận nhóm và trả lời các câu sau

+ *Nước có tính chất gì?*

+ *Không khí có tính chất gì?*

+ *Không khí và nước có tính chất gì giống nhau?*

+ *Nói về vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên*

- GV chốt kiến thức

Việc 3: Thi kể về vai trò của nước và không khí đối với sự sống và hoạt động vui chơi giải trí của con người.

- YC kể cá nhân theo chủ đề

- Kể theo nhóm 4

- Đại diện các nhóm thi kể theo chủ đề

- Nhận xét, đánh giá, tuyên dương nhóm kể tốt

3. HĐ ứng dụng (1p)

4. HĐ sáng tạo (1p)

- Làm việc nhóm 4 – Chia sẻ kết quả:

+ *Trong suốt, không màu, không mùi, không vị, không có hình dạng nhất định, chảy từ cao xuống thấp, lan ra mọi phía, hoà tan một số chất, thấm qua một số vật.*

+ *Trong suốt, không màu, không mùi, không vị, không có hình dạng nhất định, có thể bị nén lại hoặc giãn ra*

+ *Trong suốt, không màu, không mùi, không vị, không có hình dạng nhất định.*

+ *Hơi nước bốc lên cao, gặp lạnh ngưng tụ lại thành các đám mây. Nước từ các đám mây rơi xuống đất tạo thành mưa*

- HS kể cá nhân theo chủ đề

- HS chia sẻ cách kể của mình với bạn trong nhóm (kể theo chủ đề)

+ Nhóm trưởng phân công các thành viên làm việc.

+ Các thành viên tập thuyết trình,

+ Đại diện nhóm trình bày kể theo chủ đề.

- Đại diện các nhóm trình bày

- Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn

- Ghi nhớ KT ôn tập – Chuẩn bị cho bài KTDDK cuối học kì I

- Vẽ tranh hoặc sưu tầm tranh cổ động bảo vệ môi trường nước và không khí.

Thứ ba ngày 25 tháng 12 năm 2018

KĨ NĂNG SỐNG

TÌM HIỂU MỘT SỐ NGHỀ CƠ BẢN (T 1)

CHÍNH TẢ
MÙA ĐÔNG TRÊN RÊO CAO

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nghe – viết lại đúng chính tả, trình bày đúng một đoạn văn, bài viết không mắc quá 5 lỗi trong bài
- Làm đúng BT2a phân biệt l/n

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng viết đẹp, viết đúng chính tả.

3. Thái độ:

- Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ viết

4. Góp phần phát triển năng lực:

- NL tự chủ và tự học, NL sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

** **GD BVMT:** HS thấy được những nét đẹp của thiên nhiên vùng núi cao trên đất nước ta. Từ đó, thêm yêu quý môi trường thiên nhiên.*

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Bảng phụ, phiếu học tập.
- HS: Vở, bút,...

2. Phương pháp, kỹ thuật

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: (2p) - GV dẫn vào bài mới	- TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ
2. Chuẩn bị viết chính tả: (6p) <i>* Mục tiêu:</i> HS hiểu được nội dung bài CT, viết được các từ khó, dễ lẫn và các hiện tượng chính tả, cách viết đoạn văn. <i>* Cách tiến hành:</i>	

<p>*. Trao đổi về nội dung đoạn cần viết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc đoạn văn cần viết + <i>Những dấu hiệu nào cho biết mùa đông đã về với rẻo cao?</i> + <i>GDBVMT: Thiên nhiên của vùng núi cao có nét đẹp gì?</i> * Mỗi vùng miền trên đất nước đều có những vẻ đẹp riêng, chúng ta cần trân quý và giữ gìn những vẻ đẹp ấy - Hướng dẫn viết từ khó: Gọi HS nêu từ khó, sau đó GV đọc cho HS luyện viết. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc- HS lớp đọc thầm + <i>Mây theo các sườn núi trườn xuống, mưa bụi, hoa cải nở vàng trên sườn đồi, nước suối cạn dần những chiếc lá cuối cùng lìa cành.</i> + <i>các đám mưa bụi, hoa cải vàng, những con suối,....</i> - Lắng nghe - HS nêu từ khó viết: <i>trườn xuống, lá chít bạc, khua lao xao, lìa cành, dải sỏi cuối,.....</i> - Viết từ khó vào vở nháp
<p>3. Viết bài chính tả: (15p)</p> <p>* Mục tiêu: Hs nghe - viết tốt bài chính tả theo hình thức đoạn văn.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV đọc bài cho HS viết - GV theo dõi và nhắc nhở, giúp đỡ HS viết chưa tốt. - Nhắc nhở cách cầm bút và tư thế ngồi viết. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe - viết bài vào vở
<p>4. Đánh giá và nhận xét bài: (5p)</p> <p>* Mục tiêu: Giúp HS tự đánh giá được bài viết của mình và của bạn. Nhận ra các lỗi sai và sửa sai</p> <p>* Cách tiến hành: Cá nhân- Cặp đôi</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh tự soát lại bài của mình theo. - GV nhận xét, đánh giá 5 - 7 bài - Nhận xét nhanh về bài viết của HS 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực - Trao đổi bài (cặp đôi) để soát hộ nhau - Lắng nghe.
<p>5. Làm bài tập chính tả: (5p)</p> <p>* Mục tiêu: Giúp HS phân biệt được l/n</p> <p>* Cách tiến hành: Cá nhân-Cặp đôi- Chia sẻ trước lớp</p>	
<p>Bài 2a: Tìm và viết các từ ngữ chứa tiếng bắt đầu bằng l/n</p> <p>Bài 3:</p>	<p>Đáp án:</p> <p>a) loại nhạc ngũ, lễ hội, nổi tiếng</p> <p>Đáp án:</p> <p>giác mộng, làm người, xuất hiện, nửa mặt, lác lác, cất tiếng, lên tiếng, nhấc, đất, lão đảo, thật dài, nắm tay.</p>
<p>6. Hoạt động ứng dụng (1p)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Viết lại 5 lần các từ viết sai trong bài chính tả

ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

TOÁN**Tiết 82: LUYỆN TẬP CHUNG****I. MỤC TIÊU:****1. Kiến thức**

- Củng cố kiến thức về phép nhân, phép chia và biểu đồ.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng thực hiện phép nhân, phép chia cho số có 2 chữ số, 3 chữ số.
- Kỹ năng đọc bản đồ

3. Thái độ

- HS tích cực, cẩn thận khi làm bài

4. Góp phần phát huy các năng lực

- Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

* BT cần làm: Bài 1 bảng 1 (ba cột đầu), bảng 2 (ba cột đầu); bài 4a,b.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng**

- GV: Bảng phụ
- HS: SGK,...

2. Phương pháp, kỹ thuật

- PP: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm
- Kỹ thuật: đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động (5p) - Giới thiệu bài mới	- TBVN điều hành lớp hát, nhận xét tại chỗ
2. HĐ thực hành (30p) * Mục tiêu: - Thực hiện được phép nhân, phép chia. - Biết đọc thông tin trên biểu đồ * Cách tiến hành: Cá nhân- Nhóm – Lớp	
Bài 1. Mỗi bảng 3 cột đầu. HSNK có thể làm hết bài	- HS nêu YC